

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 2019
Lớp Ô TÔ 8 K10 Mã lớp học 27,044 Thực hành

Môn học: OMH20 Công nghệ chế tạo máy

Giáo viên: T. Hùng, T. Thái, T. Nam, T. Mạnh

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ 14/1/2019 đến 14/12/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182239	Lê Hữu Anh	30/09/2000	7		anh	
2	CD182321	Phạm Việt Anh	03/12/2000	6		anh	
3	CD182254	Lê Thành Công	01/10/2000	6		Công	
4	CD182350	Trần Thành Đạt	22/02/2000	7		Đạt	
5	CD182212	Nguyễn Minh Đức	25/05/1996	6		Đức	
6	CD182414	Bùi Văn Duy	17/12/2000	6		Duy	
7	CD182453	Phạm Văn Duy	13/08/2000	6		Duy	
8	CD182226	Nguyễn Văn Giáp	10/12/2000	6		Giáp	
9	CD182256	Nguyễn Văn Hải	09/07/2000	6		Hải	
10	CD182351	Phạm Tiến Hải	12/09/2000	6		Hải	
11	CD182233	Phạm Văn Huy	25/12/2000	6		Huy	
12	CD182228	Tạ Đình Huy	25/12/1998	6		Huy	
13	CD182259	Trần Đức Huy	28/02/2000	6		Huy	
14	CD182349	Nguyễn Đức Long	01/11/2000	00			
15	CD182268	Nguyễn Văn Long	06/06/2000	6		Long	
16	CD182354	Phạm Hải Long	19/07/1998	6		Long	
17	CD182400	Phạm Hải Long	12/10/2000	03		Long	
18	CD182419	Nguyễn Trọng Lương	12/09/2000	6		Lương	
19	CD183170	Nguyễn Tùng Nam	02/06/1999	00			
20	CD182434	Trần Việt Nam	21/07/1999	6		Nam	
21	CD182273	Nguyễn Văn Nghĩa	22/03/2000	6		Nghĩa	
22	CD182217	Lê Ngọc Ninh	24/03/2000	5		Ninh	
23	CD182225	Đỗ Văn Phóng	08/02/2000	7		Phóng	
24	CD182422	Hoàng Đình Phương	07/07/1999	7		Phương	
25	CD182261	Đỗ Văn Quang	24/12/2000	6		Quang	
26	CD182420	Khổng Trọng Quang	15/11/2000	6		Quang	
27	CD182397	Trịnh Bá Quang	27/08/2000	7		Quang	
28	CD182296	Nguyễn Minh Quyền	04/01/2000	6		Quyền	
29	CD182280	Nguyễn Đình Sơn	17/11/2000	7		Sơn	
30	CD182244	Vũ Trọng Tấn	16/09/2000	6		Tấn	
31	CD182271	Biện Văn Thắng	25/12/2000	5		Thắng	
32	CD182165	Nguyễn Sỹ Phương Thanh	26/07/2000	00			
33	CD182385	Nguyễn Hợp Thành	21/01/2000	7		Thành	
34	CD182242	Phạm Văn Thành	11/07/2000	6		Thành	
35	CD182285	Phan Đức Thành	01/11/2000	7		Thành	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182425	Đoàn Xuân Thịnh	21/10/2000	7		Thịnh	
37	CD182363	Đinh Văn Thuận	16/05/2000	8		Thuận	
38	CD182371	Nguyễn Hữu Thủy	10/05/2000	6		Thủy	
39	CD182314	Đinh Ngọc Tiến	22/08/2000	7		Tiến	
40	CD182286	Nguyễn Văn Tiến	13/10/2000	00			
41	CD182207	Trương Văn Toàn	08/08/2000	00			
42	CD182326	Hoàng Văn Trường	28/11/2000	6		Trường	
43	CD182359	Nguyễn Lam Trường	18/06/2000	6		Trường	
44	CD182445	Nguyễn Quang Trường	11/02/2000	6		Trường	
45	CD182382	Vũ Quang Trường	15/10/2000	6		Trường	
46	CD182305	Nguyễn Đức Tùng	28/02/2000	8		Tùng	
47	CD182429	Nguyễn Hữu Vinh	28/12/2000	7		Vinh	

Tổng số SV tham gia thực hành.....42.....

Số sinh viên đạt:.....41.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....25/12/2019.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Ng Đức Văn

Ng Đức Văn

Nguyễn Văn Thái

Nguyễn Văn Thái

Nguyễn Đức Hưng

Nguyễn Đức Hưng

TRƯỞNG KHOA

PGS. Cẩm Huy

CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Cẩm Huy